



PHÒNG GD-ĐT THÁP MƯƠI

Trường TH Mỹ An A

VnDoc.com - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Họ và tên:..... - Lớp: - Trường TH Mỹ an A	- Đề KTĐK giữa học kì II (2016 – 2017) - Môn: Toán lớp 5 - Thời gian: 40 phút - Ngày kiểm tra:
--	---

Điểm	Điểm chấm TT	Lời phê của GV

Câu 1: (1 điểm) Lớp 5A có 12 học sinh nam và 24 học sinh nữ. Tỉ số phần trăm của số học sinh nam so với học sinh nữ là:

- A. 200% **B. 50%** C. 1200% D. 3600%

Câu 2: (1 điểm)

a/ 1,5 giờ = ... phút

- A. 1 giờ 2 phút B. 1 giờ 5 phút **C. 90 phút** D. 1 giờ 50 phút

b/ Năm 2017 thuộc thế kỉ mấy ?

- A. 12 B. 19 C. 20 **D. 21**

Câu 3: (1 điểm) Hình thang ABCD có độ dài hai đáy 6dm và 4dm, chiều cao 3dm. Diện tích hình thang ABCD là:

- A. 15 dm²** B. 30 dm² C. 36 dm² D. 72 dm²

Câu 4: (1 điểm)

a/ Chu vi hình tròn có đường kính d = 3 dm là:

- A. 9,42 dm** B. 18,84 dm C. 28,26 dm D. 6,14 dm

b/ Diện tích hình tròn có bán kính r = 2cm là:

- A. 1,14 cm² B. 5.14 cm² C. 6,28 cm² **D. 12,56 cm²**

Câu 5: (1 điểm)

a/ 13,8 m³ = ... dm³.

- A. 1380 dm³ **B. 13800 dm³** C. 138 dm³ D. 13008 dm³

b/ 6000 dm³ = ... m³.

- A. 600 m³ B. 60 m³ C. **6m³** D. 0,6 m³

Câu 6: (1 điểm)

a/ 3 giờ 5 phút + 6 giờ 45 phút

b/ 15 ngày 23 giờ - 8 ngày 17 giờ



c/ 6,5 giờ x 3

d/ 18, 6 phút: 6

Câu 8: (1 điểm).

Hình hộp chữ nhật có chiều dài 8 dm, chiều rộng 6dm, chiều cao 4 dm. Tính thể tích hình hộp chữ nhật?

Câu 9: (1 điểm.)

Một cái hộp hình lập phương có cạnh 1,5 dm. Tính thể tích của cái hộp.

Câu 10: (1 điểm)

a/ Một ô tô đi với vận tốc 45km/giờ, đi được trong 3 giờ. Quãng đường ô tô đi được là:

A. 15 km

B. 48 km

C. 42 km

D. 135 km

b/ Một người đi xe máy đi trong 3 giờ được 105 km. Tính vận tốc của người đi xe máy là bao nhiêu Km/giờ

----- **Hết** -----



PHÒNG GD-ĐT THÁP MƯƠI

Trường TH Mỹ An A

VnDoc.com - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2016-2017

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

Môn: Toán lớp 5

Câu 1: (1 điểm) **B**: 50%

Câu 2: (1 điểm) *Trà lời đúng mỗi ý được 0,5 điểm*

a/ **C**: 90 phút

b/ **D**: 21

Câu 3: (1 điểm) **A**: 15 dm^2

Câu 4: (1 điểm) *Trà lời đúng mỗi ý được 0,5 điểm*

a/ **A**: 9,42 dm

b/ **D**: $12,56 \text{ cm}^2$

Câu 5: (1 điểm) *Trà lời đúng mỗi ý được 0,5 điểm*

a/ **B**: 13800 dm^3

b/ **C**: 6 cm^3

Câu 6: (1 điểm) *Học sinh tính đúng mỗi câu được 0,5 điểm*

a/ 9 giờ 50 phút

c/ 175 giờ

Câu 7: (1 điểm) *Học sinh tính đúng mỗi câu được 0,5 điểm*

b/ 7 ngày 6 giờ

d/ 3,1 phút

Câu 8: (1 điểm) Giải

Thể tích của hình hộp chữ nhật là: (0,25 điểm)

$$8 \times 6 \times 4 = 172 \text{ (dm}^3\text{)} \text{ (0,5 điểm)}$$

Đáp số: 112 dm^2 (0,25 điểm)

Câu 9: (1 điểm) Giải

Thể tích của cái hộp hình lập phương là: (0,25 điểm)

$$1,5 \times 1,5 \times 1,5 = 3,375 \text{ (dm}^3\text{)} \text{ (0,5 điểm)}$$

Đáp số: $13,5 \text{ dm}^2$; $3,375 \text{ dm}^3$. (0,25 điểm)

Câu 10: (1 điểm) *Trà lời đúng mỗi ý được 0,5 điểm*

a/ **D**: 135 km

b/ *Vận tốc của người đi xe máy là: (0,25 điểm)*

$$105: 3 = 35 \text{ (km/giờ)} \text{ (0,25 điểm)}$$

Đáp số: 35 km/giờ

----- Hết -----